TAND HUYỆN TÂN UYÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TỈNH LAI CHÂU	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2019/HSST

Ngày 28/8/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hằng.

2. Ông Trương Văn Cần.

- Thư ký phiên tòa: Ông Giang Tiến Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu *tham gia phiên tòa:* Bà Lò Thị Kẻo - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai, vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2019/TLST-HS, ngày 02 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Văn H (tên gọi khác: Không), sinh năm 1962 tại huyện V, tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: Xóm C, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T và bà Lê Thị V (cả hai đều đã chết); có vợ là Lại Thị B và 03 con (con lớn nhất sinh năm 1988, con nhỏ nhất sinh năm 1995); tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ 02/6/2019 đến ngày 11/6/2019 được áp dụng biện pháp

ngăn chặn Bảo lĩnh. Đến ngày 02/8/2019 đến nay được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Người làm chứng:* Lầu A S, sinh năm 1970; địa chỉ: Bản H, xã N, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 02/6/2019, Phạm Văn H, sinh năm 1962; trú tại xóm C, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình (*là công nhân đang thi công công trình ở bản H, xã N, huyện Tân Uyên*) sang xã N, huyện S, tỉnh Lai Châu chơi. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày H đi bộ từ xã N, huyện S về xã N, huyện Tân Uyên, trên đường về H gặp một người đàn ông dân tộc Mông, không rõ nhân thân, lai lịch và xin đi nhờ xe mô tô được khoảng 02 km thì H xuống xe do không cùng đường. Sau đó H đi bộ được một đoạn thì gặp một người phụ nữ dân tộc Mông không rõ nhân thân, lai lịch, tại đây H hỏi và mua được từ người phụ nữ này 01 gói Heroine (Hêrôin) được gói bằng các mảnh nilon, lớp bên ngoài gói bằng mảnh nilon màu trắng, lớp thứ hai gói bằng mảnh nilon màu xanh, lớp cuối cùng gói bằng mảnh nilon màu trắng với giá 100.000 đồng. Mua được Hêrôin, H cất vào trong túi quần bên phải đang mặc rồi tiếp tục đi bộ về, còn người phụ nữ bán Hêrôin cho H đi đâu, làm gì H không biết. Trên đường về H gặp một người đàn ông dân tộc Mông, không rõ nhân thân, lai lịch H tiếp tục xin đi nhờ xe mô tô với người đàn ông này về xã N, huyện Tân Uyên. Khi về đến khu vực bản H, xã N thì H xuống xe thì gặp Lầu A S, sinh năm 1970, trú tại bản H, xã N, huyện Tân Uyên cũng là người nghiện quen biết từ trước, nên H rủ S đi tìm chỗ sử dụng Hêrôin. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày khi H và S đang đi tìm chỗ sử dụng ma túy thì bị Công an huyện Tân Uyên phát hiện, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, vật chứng thu giữ của H là 01 gói Hêrôin có khối lượng 0,32 gam.

Tại bản Kết luận giám định số 303 ngày 20 tháng 6 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *Mẫu chất bột khô màu trắng thu giữ của Phạm Văn H gửi giám định là ma túy. Loại: Heroine (Hêrôin).*

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu đã truy tố.

Tại bản Cáo trạng số: 31/CT-VKS-TU, ngày 02 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên giữ nguyên quan điểm truy tố, không bổ sung gì và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bị cáo Phạm Văn H phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 12 đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 0,22 gam; 01 mảnh nilon màu xanh và 01 mảnh giấy màu trắng.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và đề nghị mức hình phạt, bị cáo đồng ý với tội danh và mức hình phạt mà Viện kiểm sát truy tố và đề nghị, bị cáo không tranh luận gì, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Hội đồng xét xử nhận thấy lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với biên bản phạm tội quả tang; lời khai của bị cáo tại cơ quan điều điều tra; bản Kết luận giám định số 303 ngày 20 tháng 6 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu cùng các tài liệu chứng cứ khác đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào hồi 16 giờ 30 phút ngày 02/6/2019, tại khu vực bản H, xã N, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Phạm Văn H đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,32 gam Hêrôin thì bị Công an huyện Tân Uyên phát hiện bắt quả tang, vật chứng thu giữ là 01 gói Hêrôin có khối lượng 0,32 gam.

Hành vi của Phạm Văn H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và phải chịu trách nhiệm do hành vi phạm tội của mình đã gây ra. Do vậy Hội đồng xét xử kết luận bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo: Bản thân bị cáo là người nghiện ma tuý, thu nhập không ổn định từ việc đi làm thuê. Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội đồng thời để nâng cao ý thức pháp luật trong nhân dân, đảm bảo công tác phòng ngừa chung cho xã hội. Do đó mức hình phạt như đại diện Viện kiểm sát vừa đề nghị là hoàn toàn phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo còn khó khăn, bản thân đi làm thuê với mức thu nhập không nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Vật chứng trong vụ án là 0,32 gam ma tuý, loại Hêrôin đã trích 0,1 gam để gửi đi giám định, hiện còn 0,22 gam; 01 mảnh nilon màu xanh và 01 mảnh giấy màu trắng là các lớp khi mở niêm phong gói Hêrôin. Đây là vật nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu huỷ theo quy định.

[7] Về nguồn gốc 01 gói Hêrôin, Phạm Văn H khai mua của người phụ nữ dân tộc Mông (*không rõ nhân thân lai lịch*) với giá 100.000 đồng. Quá trình điều tra không xác định được nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

[8] Đối với hai người đàn ông dân tộc Mông (*không rõ nhân thân lai lịch*) đã cho H đi nhờ xe mô tô, quá trình điều tra không xác định được nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

[9] Đối với Lầu A S được H rủ cùng đi tìm chỗ sử dụng trái phép chất ma túy, quá trình H cất giấu và tàng trữ trái phép chất ma túy thì H không nói cho S biết, nên không có căn cứ xử lý đối với S về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là phù hợp.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 01 *(một)* năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Bị cáo được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 02/6/2019 đến ngày 11/6/2019. Thời hạn tù còn lại tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo từ ngày tuyên án đến khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,22 gam Hêrôin; 01 bì thư đựng 01 mảnh nilon màu xanh và 01 mảnh giấy màu trắng.

(Vật chứng như biên bản giao nhận giữa Công an huyện Tân Uyên và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tân Uyên ngày 21/8/2019).

- Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày 28/8/2019 lên Tòa án cấp trên.

Nơi nhận:
- TAND Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- CQCSĐT- Công an huyện Tân Uyên;
- CQTHA hình sự huyện Tân Uyên;
- Chi cục THA dân sự huyện Tân Uyên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Bình

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hằng **Trương Văn Cần** **Vũ Văn Bình**

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu;

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu;

- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên;

- CQCSĐT - Công an huyện Tân Uyên;

- CQTHA hình sự huyện Tân Uyên;

- Chi cục THA dân sự huyện Tân Uyên;

- Bị cáo;

- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Bình